

Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ

Ba Chẽ, ngày 19 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Tăng Si M**; sinh ngày 01 tháng 11 năm 1994. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh **Phùn Văn H**; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1987. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 147, 212, 213 Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tăng Si M và anh Phùn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao con chung Phùn Tiểu L; sinh ngày 04 tháng 11 năm 2012 cho anh Phùn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Tăng Si M và anh Phùn Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ chung:** Chị Tăng Si M và anh Phùn Văn H không vay nợ của ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc chị Tăng Si M tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn. Chị M tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001230 ngày 13/5/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Chẽ. Chị M đã nộp xong án phí ly hôn.

Trả lại chị Tăng Si M số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001230 ngày 13/5/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Chẽ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS huyện Ba Chẽ;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thái

